

Mô hình xây dựng nông thôn mới tại thôn Trúc Giang - Quế Lâm Trung Quốc

Khu tự trị dân tộc Choang (Quảng Tây) triển khai hoạt động “Tô điếm Quảng Tây, nông thôn sạch đẹp”, đề ra yêu cầu và những chỉ đạo mới cho việc giải quyết vấn đề “tam nông” cũng như công tác xây dựng nông thôn mới mang tính chất hợp thành một thể thống nhất. Chính quyền thôn Trúc Giang thuộc vùng kinh tế du lịch Hoa Kiều- Quế Lâm triển khai công tác xây dựng và phát triển nông thôn mới, mạnh dạn tìm tòi và tư duy sáng tạo, có những cách triển khai công tác hiệu quả mà vẫn phù hợp với điều kiện của thôn... đã phát huy hết các ưu thế. Lấy hướng chủ đạo là thăm quan du lịch sinh thái, thôn Trúc Giang đã có những thay đổi đáng vui mừng, từ cơ cấu ngành công nghiệp với phương thức sản xuất lấy việc chăn nuôi gia súc và trồng trọt các loại thực phẩm, cây nông nghiệp truyền thống là chủ yếu chuyển đổi sang cơ cấu ngành công nghiệp lấy ngành dịch vụ du lịch, khách sạn nhà hàng, trồng ươm các loại hoa với phương thức hiện đại làm hướng phát triển chủ đạo. Từ đó, chuyển sang xây dựng nông thôn mới mang đậm bản sắc thôn xóm.

1. Tình hình cơ bản

Thôn Trúc Giang là hợp nhất của sáu thôn nhỏ: Trúc Giang thượng, Trúc Giang hạ, Xa Đầu thượng, Xa Đầu hạ, Sa Châu, thôn Bờ Đầm. Thôn Trúc Giang với dân số trên 1.600 người được phân thành 8 nhóm với 449 hộ, đất canh tác trên 2.300 mẫu. Ngoài thôn Xa Đầu thượng đã bị di dời do thực hiện công tác di dời để tiến hành dự án, 5 thôn còn lại về cơ bản không có thay đổi gì nhiều. Nguồn kinh tế chủ yếu của người dân trong thôn vẫn là trồng trọt các loại cây nông nghiệp, như trồng lúa nước, hồng, các loại đậu. Chỉ riêng việc trồng trọt như thế này cũng đã đem lại cho họ thu nhập trung bình lên đến 4.100 Nhân dân tệ (năm 2012).

2. Ưu thế

2.1. Điều kiện địa lí, giao thông thuận lợi

Thôn Trúc Giang thuộc sự quản lí của khu kinh tế du lịch Hoa Kiều thành phố Quế Lâm, nằm cách Quế Lâm 20km về phía Đông Nam, là điểm cuối của đại lộ du lịch cao cấp Quế Ma và tuyến đường chuyên du lịch Quế Trúc, đồng thời cũng là nơi đầu tiên mà ta ngắm nhìn cảnh đẹp trên sông Li Giang- tiếp giáp với con đê Trúc Giang, mỗi năm đón hơn 4 triệu khách du lịch tới thăm quan và du ngoạn cảnh trên sông Ly Giang trải dài từ Quế Lâm tới Dương Sóc.

2.2. Phong cảnh thiên nhiên tươi đẹp

Thôn Trúc Giang là nơi khởi đầu cho chuyến du ngoạn cảm nhận vẻ đẹp dọc bờ sông Li Giang từ Quế Lâm tới Dương Sóc, bờ sông Li Giang dài gần 5 km. Phần lớn đất đai của thôn thuộc ven bờ sông Li Giang, địa thế đẹp vô cùng với sông xanh núi biếc, môi trường trong lành, phong cảnh xinh đẹp nên thơ, thêm vào đó là những thửa ruộng khu vườn với phong cách độc đáo rất có sức hút, bên cây

sòi (bên Ô Cữu) quen thương cũng nằm trải dài bên bờ sông Li Giang, bốn mùa xuân hạ thu đông với cảnh sắc riêng của từng mùa. Mỗi khi thu đến, lá của cây ô cữu biến đỏ thì đó cũng là lúc số người đến nơi đây thăm thú trở nên đông đúc hơn. Đây cũng là điểm đến mà người dân Quê Lâm vô cùng yêu thích.

2.3. Môi trường sinh thái trong lành

Thôn Trúc Giang vẫn giữ được phương thức canh tác truyền thống, mấy năm gần đây chính quyền địa phương ra quyết định cấm các phương thức sản xuất kinh tế của dân như khai thác khoáng sản mang tính tàn phá trên bến Ô Cữu hay chăn thả dê nói riêng và gia súc nói chung. Ngoài ra từng bước thay đổi và điều chỉnh cơ cấu sản xuất nông nghiệp, cải thiện và nâng cao kỹ thuật và kỹ năng trồng trọt, sản xuất nông nghiệp, chọn lọc các loại giống nông nghiệp tốt mang lại hiệu quả kinh tế cao, không những góp phần cho môi trường xanh sạch mà còn mang lại thu nhập cao hơn cho người dân.

Ngày 28/11/2012, được sự đồng ý của Quốc vụ viện, “Kế hoạch phát triển điểm đến quốc tế Quê Lâm” đã được ban hành và chính thức xem Kế hoạch phát triển điểm đến quốc tế Quê Lâm là chiến lược quốc gia. Đây là một cơ hội vô cùng to lớn trong lịch sử phát triển của Quê Lâm từ nghìn năm tới nay. Thôn Trúc Giang thuộc khu du lịch nổi tiếng của Quê Lâm - điểm thưởng ngoạn cảnh đẹp hai bên bờ sông Li Giang, với vị trí địa lý thuận lợi, phong cảnh xinh đẹp như vậy thì nhất định sẽ có được nhiều cơ hội phát triển. Năm lấy thời cơ, xây dựng mô hình nông thôn mới, giải quyết tốt vấn đề “tam nông”... là những vấn đề mà chính quyền địa phương và thôn Trúc Giang phải đối diện.

3. Mục tiêu quy hoạch phát triển

Căn cứ vào tình hình và điều kiện của địa phương, xuất phát từ 2 mục đích lâu dài và ngắn hạn, sẽ bắt đầu từ công tác cải tạo làng cũ; phân ra 2 giai đoạn ngắn hạn, dài hạn thực hiện. Đầu tiên sẽ xây dựng nội bộ thôn Trúc Giang thành khu giải trí nông thôn, khu thăm thú nông nghiệp, sau đó sẽ nâng lên thành những khu resort thương mại, những khu du lịch trong sạch với lượng cacbon thấp, và cuối cùng sẽ là sự phối hợp và liên kết của nút thắt Li Giang với Dương Sóc, hình thành khu kinh tế cảng khởi điểm, xây dựng khu nghỉ mát và du lịch mang tầm cỡ quốc tế kiểu mới với sự hợp nhất của giải trí văn hóa, giải trí thương mại (business resort), thể thao giải trí, giải trí nông thôn, thăm quan vùng nông nghiệp sinh thái, nghiên cứu phát triển và ngành dịch vụ du lịch tổng hợp...

Việc phát triển ngành dịch vụ lấy du lịch sinh thái làm hướng chủ đạo đã mang lại những thay đổi đáng vui mừng cho thôn Trúc Giang: từ cơ cấu ngành công nghiệp với phương thức sản xuất lấy việc chăn nuôi gia súc và trồng trọt các loại thực phẩm, cây nông nghiệp truyền thống là chủ yếu chuyển đổi sang cơ cấu ngành công nghiệp lấy ngành dịch vụ du lịch, khách sạn nhà hàng, trồng ươm các loại hoa với phương thức hiện đại làm hướng phát triển chủ đạo.

4. Những vấn đề còn tồn tại

4.1. Cơ sở kinh tế chưa đủ vững chắc, cơ cấu ngành công nghiệp còn lạc hậu

Thôn Trúc Giang cho tới nay vẫn chưa có khu kinh tế tập thể thực chất và cũng chưa có ngành công nghiệp nào có thể giữ vai trò thúc đẩy nền kinh tế tăng trưởng. Người dân từ xưa đến nay vẫn dựa vào việc trồng trọt và phát triển nông nghiệp truyền thống ở quy mô hộ gia đình là chủ yếu, số lao động dư thừa phần lớn sẽ kéo nhau ra tỉnh làm thêm hoặc kinh doanh, buôn bán nhỏ lẻ. Mặc dù chính quyền địa phương đã có những phương pháp mới thúc đẩy sản lượng tăng như sử dụng giống mới và áp dụng kỹ thuật khoa học mới, nhưng do cơ sở của ngành còn yếu kém nên ngành sản xuất nông nghiệp vẫn còn ở trình độ sơ đẳng, cơ cấu ngành vẫn tuân theo nguyên tắc mô hình cũ mà chưa có sự thay đổi trong phương thức sản xuất.

4.2. Thôn xóm thiếu quy hoạch, năng lực giám sát và quản lý kém

Thôn Trúc Giang cho đến nay vẫn chưa có một sự quy hoạch hoàn chỉnh nào và khu kinh tế du lịch Hoa Kiều Quê Lâm cũng chưa xây dựng được tổ chức quản lý việc xây dựng và quy hoạch thôn xóm, làng xã, cũng chẳng có nhân viên chuyên phụ trách quản lý về lĩnh vực đó, càng không cần phải nói tới các giấy tờ kiểm soát việc xây dựng và giám sát quy hoạch nữa. Dân trong thôn tự quyết việc xây dựng nhà ở mà không cần xin ý kiến và sự phê duyệt của các ban bộ ngành có liên quan, họ muốn xây thế nào thì xây, và còn khá tin sùng và mê tín thuyết “phong thủy”, thành ra những ngôi nhà mọc lên không cùng một hướng mà mặt đường ở đâu thì họ hướng nhà ra phía đó. Bố cục nhà ở không đồng đều và vô cùng hỗn loạn.

4.3. Cơ sở hạ tầng đô thị thấp kém và lạc hậu, thiếu vốn đầu tư

Trước năm 2004, thôn Trúc Giang xét về cơ bản thì chưa có bất cứ một cơ sở hạ tầng đô thị nào, giếng đào là nguồn cung cấp nước chủ yếu cho người dân, đường xá nhiều vũng vịnh, không bằng phẳng. Nhưng từ năm 2004 đến nay, sau khi được chính quyền khu Thất Tinh- Quê Lâm tiếp quản, mỗi năm đều có đầu tư vốn cho xây dựng cơ sở hạ tầng. Cho đến nay cơ bản đã trải đường nhựa cho dân đi lại thuận tiện, hoàn thành công trình về nhu cầu sử dụng nước an toàn, phần lớn các hộ đều đã có nước máy sạch sẽ an toàn để dùng. Tuy nhiên đầu tư vốn của Chính phủ có hạn, những vấn đề về cơ sở hạ tầng như vấn đề xử lý rác thải và nước thải, nhà vệ sinh công cộng, đèn đường... vẫn chưa thực hiện được.

4.4. Ý thức phát triển và sử dụng triệt để đất nông nghiệp của người dân kém

Người dân trong tư tưởng vẫn còn giữ ý thức tiểu nông “việc nhà ai nhà ấy lo”, không có hướng phát triển và tính đại cục. Nhu cầu của người dân về các vấn đề như làm đẹp môi trường sống, nâng cao chất lượng cuộc sống không cao, nước thải sinh hoạt không được xử lý triệt để, chăn thả gia súc không có quy hoạch và rác đổ bừa bãi... chính là căn nguyên của môi trường ô nhiễm, hôi thối, bẩn thỉu, bừa bãi lộn xộn.

Xây dựng nông thôn mới, cho dù là cải tạo hay xây dựng mới, đều có đề cập đến vấn đề sử dụng đất, đặc biệt là xây dựng làng mới, càng cần phải tiến hành tìm kiếm phương pháp chuyển đổi hợp nhất đất. Đất của thôn cơ bản được phân đến từng hộ gia đình, mỗi hộ có cách nghĩ của riêng mình, nhưng lợi ích của cá nhân

thì đều được đặt lên hàng đầu, tính chính thể và tính toàn cục kém... gây trở ngại lớn cho phương pháp chuyển đổi hợp nhất đất.

5. Phương thức và chiến lược phát triển

5.1. *Đẩy mạnh tuyên truyền và dẫn dắt, thay đổi quan niệm và tư tưởng của dân*

Ý thức và tư tưởng là cơ sở, nền tảng cho xã hội phát triển. Vì vậy cần không ngừng nâng cao ý thức của người dân, thay đổi tư duy của họ; cất cử cán bộ, đại biểu nhân dân đến những thôn xóm, làng xã khác để chứng kiến sự phát triển của họ, thấy được thôn mình phát triển kém họ như thế nào, cách biệt ra sao, từ đó tuyên truyền tới người dân, khiến họ có cách nhìn khác đi về vai trò của phát triển; không ngừng nâng cao trình độ kinh tế, cải thiện môi trường sống, môi trường sản xuất; đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về chính sách “tam nông” và chính sách ngũ bình đa hạng mục, cũng như truyền truyền về thời cơ lịch sử hiếm có của dự án xây dựng điểm đến quốc tế Quế Lâm. Hơn thế nữa cần ra sức thi đua học hỏi, giao lưu, vận dụng có chọn lọc kinh nghiệm quản lý quý báu và trình độ khai thác tiên tiến của các thôn khác kết hợp với những đặc sắc của thôn mình, chú trọng yếu tố con người... bắt đầu từ những hành động thực tiễn giúp người dân hiểu được những lợi ích họ có thể hưởng được do phát triển đem lại.

5.2. *Rót vốn vào nhiều hạng mục, điều chỉnh cơ cấu kinh tế, nâng cao trình độ phát triển*

Chính phủ tiến hành các hoạt động tuyên truyền và đề hướng chỉ đạo cho chính sách, nòng cốt là chính quyền thôn xã, thông qua sử dụng đất quay vòng, thành lập những khu kinh tế tập thể, ví dụ như hợp tác xã chuyên ngành về nông dân; triển khai mô hình kinh tế nông nghiệp quy mô hóa, chuyên sâu hóa và hiện đại hóa; giảm giá thành, nâng cao hiệu quả sản xuất; giúp người dân ở trình độ nông dân cá thể dần dần đi lên trình độ công nhân ngành nông nghiệp, mang lại cho người dân thu nhập cao hơn. Từ đó, ý thức, quan niệm của họ cũng sẽ thay đổi. Cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống, áp dụng những biện pháp phù hợp với tình hình của thôn dựa vào nguồn tài nguyên của chính làng xã mình phát triển các ngành nghề như giải trí nông nghiệp, thăm thú du lịch. Trong tình trạng hạn hẹp về vốn, cần xin sự hỗ trợ từ Chính phủ, đồng thời tiến hành các hoạt động kêu gọi đầu tư đa nguyên hóa từ nhiều con đường; áp dụng mô hình quản lý kinh doanh tiên tiến có sử dụng vốn... Những cách làm trên không gì khác là nhằm đạt tới trình độ cao hơn trong ngành du lịch, sử dụng được triệt để nguồn tài nguyên vốn có của thôn, thu hút nguồn lao động dư thừa quay về đầu quân cho ngành dịch vụ của thôn .

5.3. *Quy hoạch hợp lý khoa học, làm nổi bật bản sắc của thôn*

Tiến hành quy hoạch hợp lý và khoa học đối với thôn Trúc Giang trước hết cần dựa vào những đặc điểm của nơi đây và làm nổi bật lên bản sắc của họ. Đặc điểm chủ yếu của hai thôn Trúc Giang thượng và Trúc Giang hạ là diện tích bên Ô Cũ rộng 800 mẫu, vì thế cần tập trung vào khai thác và phát triển điểm du lịch Ô Cũ; Xa Đầu hạ giáp với cảng Trúc Giang vì thế có thể dựa vào đặc điểm

kinh tế cảng để phát triển những khu công nghiệp giống như mô hình kinh tế ở phố Tây (còn có tên khác là phố Thạch Bàn) Dương Sóc; thôn Sa Châu tuy nhỏ nhưng lại giáp với sông Li Giang, trong nhân dân có một bộ phận không nhỏ đã từng là ngư dân, vì thế có thể tạo dựng làng đánh cá. Phải hoàn thiện các dịch vụ công cộng, cơ sở vệ sinh môi trường và mạng lưới giao thông. Vấn đề về cung cấp và sử dụng nước cho người dân thôn Trúc Giang về cơ bản đã hoàn thành. Về giao thông, ngoài con đường cho dân đi vào thôn Sa Châu vẫn chưa được bê tông hóa ra, đường nhựa ở Trúc Giang và Xa Đầu hạ cơ bản đã hình thành. Tuy nhiên các cơ sở đô thị khác như vệ sinh công cộng, nước thải, xử lý rác và lắp đặt ánh sáng vẫn chưa được thực hiện. Phải hoàn thiện các cơ sở này thì mới có thể nâng cao được môi trường sống.

Hoàn thành mạng lưới giao thông cấp thôn với con đường thông suốt 3 thôn, chú trọng vào xây dựng con đường theo bên bờ sông Li Giang xuyên suốt cảng Trúc Giang với thôn Xa Đầu Hạ. Sau đó là hoàn thành con đường nối liền thôn Sa Châu tới bên Ô Cừu, để du khách có thể ngắm nhìn trực tiếp cảnh bên Ô Cừu. Và trên cơ sở vốn có tiến hành cải tạo và nâng cấp các con đường vào ngõ ngách của thôn, hình thành mạng lưới giao thông hoàn chỉnh. Làm đẹp thôn từ những chi tiết nhỏ nhất như trồng hoa cỏ, xây dựng công trình mang bản sắc riêng, trang trí mái hiên bờ tường bằng những loại cây phù hợp, góp phần làm đẹp thôn xóm, không khí trong lành và môi trường sống xanh sạch đẹp.

5.4. Hoàn thiện cơ chế tự trị của dân, cơ cấu dịch vụ công cộng

Chế độ dân chủ hoàn thiện là sự bảo đảm mang tính hợp pháp, sáng tỏ, pháp chế, tham gia và liêm khiết. Trên cơ sở tự quản của dân tăng cường quản lý và phát triển các công việc chung của thôn, bảo đảm tính công khai và dân chủ trong quản lý. Xem trọng con người và bảo đảm các quyền và lợi ích của người dân trong thôn, đề ra những luật lệ cho thôn mang tính khoa học và hợp lý, đẩy mạnh triển khai hoạt động văn minh tuyên truyền “làng mới, cuộc sống mới, phong cách mới”. Trong quá trình triển khai hoạt động sẽ không thể nào tránh khỏi mâu thuẫn giữa cá nhân với tập thể, giữa lợi ích cá nhân với lợi ích chung, vì vậy nhất thiết phải tuân theo nguyên tắc “công khai, công bằng, công chính liêm minh” thì mới có thể phần nào giảm bớt được mâu thuẫn. Chính quyền cần tập trung vào giải quyết các vấn đề chung của thôn trong quá trình triển khai hành động, thành lập cơ quan chuyên giải quyết mọi vấn đề cho thôn, ra sức vì dân phục vụ, ví dụ như xây dựng phát triển công nghiệp, cung cấp thông tin kỹ thuật, văn hóa giáo dục, vệ sinh an toàn, cơ sở và tình hình dưỡng lão ở thôn cũng như các vấn đề khi tiêu thụ lẻ sản phẩm...

Lưu Minh Lâm - Viện nghiên cứu Đô thị nông thôn Trung Quốc

Nguồn: Tạp chí Đô thị và nông thôn số 11 năm 2013

ND: Quỳnh Anh